

Bản án số: 55/2018/HS-ST

Ngày: 21- 8 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Hồ

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1986 tại thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà 4/108 phố P, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và con bà Bùi Thị C; có vợ và có 02 con (Con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không; danh chỉ bản số 154 lập ngày 7/5/2018 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ ngày 04/5/2018, tạm giam ngày 10/5/2018 đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Hà Thị Hồng D, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

2. Chị Đinh Thị Thùy D, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Thôn Đồng Tr, xã Th, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, Nguyễn Văn Tr đi đến khu vực cổng làng Đông Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Tr gặp một người phụ nữ khoảng 25 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu bán cho Tr 10 viên thuốc lắc và 02 ống ma túy loại Ketamine với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Sau khi mua được ma túy Tr về nhà, đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Tr thuê xe taxi đi đến quán Karaoke Phương Nguyên II ở khu làng nghề Cầu Gáo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội để thuê phòng hát nhằm mục đích sử dụng ma túy Tr mua được lúc chiều. Khi vào quán, Tr đứng nói chuyện với nhân viên ở quầy lễ tân thì lực lượng Công an đến kiểm tra nên Tr đã vứt bỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong cất giấu 10 viên thuốc lắc và 02 gói Ketamine đang cầm trên tay phải vào quầy lễ tân nơi có hai nhân viên nữ đang ngồi thì bị bắt giữ. Vật chứng thu giữ: 02 ống nhựa màu đen được dán 02 đầu kích thước 2 x 3cm, bên trong chứa bột màu trắng Tr khai là ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu xanh hình bông hoa 8 cánh một mặt viên nén có vạch kẻ ngang đường kính khoảng 1cm, dày khoảng 0,5cm Tr khai là ma túy loại “keo”; 01 mũ lưỡi trai tối màu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng lắp số thuê bao 0986.763.466; 01 chùm chìa khóa; 01 bao thuốc lá thăng Long màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 3962/KLGD - PC54 ngày 10/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 ống nhựa màu đen đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,102 gam; 10 viên nén màu xanh đều không chứa thành phần chất ma túy, tổng khối lượng 3,832 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 58/CT - VKS - ĐP ngày 18/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận: Do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua 10 viên nén màu xanh hình bông hoa 8 cánh là ma túy loại “keo” và 02 ống ma túy loại Ketamine của một người phụ nữ không quen biết. Khoảng 21 giờ, bị cáo thuê xe đến quán karaoke ở xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội thuê phòng hát với mục đích sử dụng số ma túy bị cáo mua vào buổi chiều thì bị Công an phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo của bị cáo. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Tr từ 18 đến 24 tháng tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của các bản án đã xét xử có hiệu lực pháp luật theo Điều 56 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 10 viên nén màu xanh và 02 ống Ketamine, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; trả lại cho bị cáo: 01 mũ lưỡi trai tối màu, 01 chùm chìa khóa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (ImeL 35835406498490) đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0986.763.466 (Số seri sim 8984.0488.3100.7288.194).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, bị cáo Nguyễn Văn Tr mua 02 ống ma túy loại Ketamine tổng khối lượng 1,102 gam; 10 viên nén màu xanh, Tr cho rằng ma túy loại “kẹo” không chứa thành phần chất ma túy, tổng khối lượng 3,832 gam của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đều với mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tr về nhà và thuê taxi đến quán Karaoke Phương Nguyên II tại xã Đan Phượng thuê phòng hát với mục đích để sử dụng số ma túy đã mua thì bị Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 ống ma túy loại Ketamine tổng khối lượng 1,102 gam; 10 viên nén màu xanh đều không chứa thành phần chất ma túy tổng khối lượng 3,832 gam. Tại thời điểm phạm tội bị cáo Tr có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tr có hành vi tàng trữ 1,102 gam ma túy loại Ketamine; 10 viên thuốc Tr cho rằng ma túy loại “kẹo” đều với mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo Tr đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 28/12/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn có hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bản thân bị cáo Tr nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người phụ nữ không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ ở cổng Làng Đông Khê, xã Đan Phượng. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không làm rõ vì vậy không có căn cứ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 ống ma túy loại Ketamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 10 viên nén màu xanh Tr cho rằng ma túy loại “Kẹo” được gói niêm phong sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với các vật bị cáo sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo: 01 mũ lưỡi trai tối màu, 01 chùm chìa khóa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (IMEL 35835406498490) đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0986.763.466 (Số seri sim 8984.0488.3100.7288.194).

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án hình sự số 99/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ 04/5/2018.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 02 ống ma túy loại Ketamine và 10 viên nén màu xanh được gói trong 01 (một) gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội; tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Trả lại cho bị cáo: 01 mũ lưỡi trai tối màu, 01chùm chìa khóa, 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (IMEL 35835406498490) đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0986.763.466 (Số seri sim 8984.0488.3100.7288.194), (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2018 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

